| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THƯỜNG TÍN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>---------- |

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 04/01/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**: Bà Trần Thị Thu H

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Lý Thị Thu Hương
2. Ông Dương M Khương

**Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Hà Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa**: Bà Phạm Thúy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2023/TLST-HS ngày 24/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Thế H** –Sinh năm 1993, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: cụm 3, xã Duyên T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Sơn P và bà Đặng Thị M; vợ là Lưu Huyền A; có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không (Theo Danh chỉ bản số 366 do công an huyện Thường Tín lập ngày 22/9/2023); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Văn Phòng công chứng Đỗ Đ

Trụ sở: số 202 phố G, thị trấn Thường T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Trưởng văn phòng: Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1984 *(có đơn xét xử vắng mặt)*.

2/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 *(có đơn xét xử vắng mặt)*

3/ Chị Nguyễn Thị Thu  H, sinh năm 1990 (*có đơn xét xử vắng mặt)*

Cùng trú tại: thôn Bình V, xã Văn B, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

4/ Ông Trần Sơn P, sinh năm 1968 *(có mặt)*

5/Bà Đặng Thị M, sinh năm 1968 *(có mặt)*

Cùng trú tại: cụm 3, xã  Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào ngày 10/7/2023, do có nhu cầu cần vay vốn để kinh doanh, Trần Thế H lên mạng tìm nguồn vốn vay để làm ăn. Sau đó, có giọng của nam thanh niên nói giọng Miền nam (không rõ tên tuổi, địa chỉ) gọi vào số 0985046745 điện thoại của H để tư vấn cho vay vốn và hỏi H "*có tài sản thế chấp không",* H trả lời *"không có".* Nam thanh niên hỏi H "*có muốn là giả sổ đỏ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) để thế chấp không*", H trả lời "*làm theo hình thức nào*" thì nam thanh niên đã gửi kết bạn với H qua tài khoản mạng xã hội Zalo tên Tài và nhắn tin cho H hướng dẫn cách thức và các giấy tờ cần thiết để làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả và thỏa thuận mức giá 9.000.000 đồng thì H đồng ý. Sau đó H chụp căn cước công dân của mình và hình ảnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bản gốc của thửa 583 +546 tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2 có địa chi: xã  Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (mang tên bố mẹ H là Trần Sơn P và Đặng Thị M) gửi cho nam thanh niên trên. Ngày 18/7/2023, anh Vũ Anh V là nhân viên giao hàng chuyển phát của Công ty chuyển phát nhanh J&T bưu cục xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội liên lạc và giao bưu phẩm cho H. Khi H nhận bưu phẩm thì không mở ra kiểm tra vì biết đó là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả H đã đặt làm. Sau đó H đã thanh toán chuyển khoản số tiền 9.000.000 đồng vào tài khoản của anh Văn để anh Văn chuyển trả số tiền về cho công ty. Trong thời gian H đặt làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả thì H có liên lạc với anh Phạm Văn L hỏi về cách vay vốn thì anh L trao đổi *"muốn vay thì phải có tài sản thế chấp".* H nói với L *"em có đất để thế chấp".* Sau khi nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả thì H chụp ảnh gửi cho anh L xem và gửi kèm thông tin cá nhân của H. Khoảng 15 giờ ngày 24/7/2023, anh L hẹn H đến Văn phòng công chứng Đỗ Đ, địa chỉ số 202 phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín,

Thành phố Hà Nội để làm thủ tục ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tại đây, H và anh L gặp anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H là người đến nhận chuyển nhượng đất với H. H lấy từ trong ba lô 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của thửa số 583+584, tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2, địa chỉ: xã Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội mang tên Trần Thế H và các giấy tờ liên quan đưa cho Công chứng viên để làm thủ tục ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Quá trình làm thủ tục công chứng viên phát hiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng của H là giả nên đã trình báo Cơ quan điều tra công an huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Tang vật thu giữ: 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 721225, số vào sổ cấp GCN: CS42885 của thửa đất số 583+546, tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2, địa chỉ: xã Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, do Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2021 mang tên Trần Thế H.

Tại bản kết luận giám định số 5742/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 721225, là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả.*

T**ại bản cáo trạng** số 140/CT-VKSTT ngày 21/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Trần Thế H về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

**Tại phiên toà:**

*Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố, ăn năn, hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Ông P, bà M: không có yêu cầu đề nghị gì.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Thế H về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 -Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo và đề nghị:

- Xử phạt Trần Thế H từ 09 đến 12 tháng tù  nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: khoảng tháng 7 năm 2023, Trần Thế H làm quen với một thanh niên trên mạng xã hội không rõ tên tuổi, địa chỉ có tài khoản zalo tên "Tài" thuê người đó làm "Giấy chứng nhận quyền sử đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" mang tên H giá 9.000.000 đồng. Sau khi nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả H mang đến văn phòng công chứng Đỗ Đ (địa chỉ số 202 phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội) để thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất với vợ chồng anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu  H. Tuy nhiên giao dịch chuyển nhượng chưa được thực hiện vì công chứng viên phát hiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là giả và báo Cơ quan điều tra giải quyết. Xét lời khai của  bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định Trần Thế H đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" được quy định tại khoản 1 Điều 341- Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1

Điều 51- Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với hành vi của Trần Thế H sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để định thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất với anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thu H: giữa H và anh T, chị H chưa ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chưa có giao dịch chuyển tiền giữa các bên, chưa mất bất kỳ khoản phí nào. Do đó hành vi trên của H chưa cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[6] Đối với Phạm Văn L không biết H sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thực hiện giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất nên không có căn cứ xác định L có vai trò đồng phạm đối với H, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với L là có căn cứ.

[7] Đối với nam thanh niên tài khoản zalo tên Tài là người làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, người gửi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho H (theo số điện thoại 0785722081 và theo tên gửi là Nguyễn Quang Nhật) Cơ quan điều tra đã xác M nhưng chưa làm rõ nhân thân, lai lịch, khi nào xác M làm rõ sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Ông Trần Sơn P và bà Đặng Thị M là chủ sử dụng đất tại thửa đất số 583+546, tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2, địa chỉ: xã Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, không bị thiệt hại và ảnh hưởng quyền lợi ích hợp pháp của ông bà đối với quyền quản lý sử dụng đất nên không có yêu cầu đề nghị gì.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 721225 của thửa đất số 583+546, tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2, địa chỉ: xã Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, do Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2021 mang tên Trần Thế H.

[11]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*

**1. Về tội danh:** Tuyên bố Trần Thế H phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

**2. Về hình phạt:** Xử phạt Trần Thế H 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(mười tám)* tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Duyên T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3.Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 721225 của thửa đất số 583+546, tờ bản đồ số 04, diện tích 232m2, địa chỉ: xã Duyên T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, do Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/7/2021 mang tên Trần Thế H.

**4. Về án phí**: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**6.Về việc thi hành án:** Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;*
*-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;*
*- VKSND TP Hà Nội;*
*- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;*
*- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;*
*- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;*
*- Lưu HSVA, VP*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Hiền**